TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 1102/2018/HNGĐ-PT
Ngày: 23-11-2018
V/v: "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hậu.
Các Thẩm phán:
1. Bà Nguyễn Lê Thiên Hương;
2. Bà Võ Thị Mỹ Hạnh.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thu Trang – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lê Trọng Long - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 109/2018/TLPT-HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2018 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con".

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 792/2018/HNGĐ-ST ngày 24 tháng 8 năm 2018 của Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 5127/2018/QĐ-PT ngày 22 tháng 10 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 9507/2018/QĐPT-HNGĐ, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà **Lê Thị Ngọc A**, sinh năm: 1974.
Địa chỉ: Đường A, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn:* Ông **Thái Ngọc T**, sinh năm: 1973.
Địa chỉ: Đường A, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Các đương sự có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình tố tụng, nguyên đơn bà Lê Thị Ngọc A trình bày:

Bà và ông Thái Ngọc T kết hôn vào ngày 7/8/2003 có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân phường Xuân Hà, quận Thanh Khê, Thành phố Đà Nẵng cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 112. Thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc

nhưng về sau thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, phương pháp nuôi dạy con và ông T thường có những lời lẽ, hành động xúc phạm bà và các anh chị em của bà. Bà và ông T đã sống ly thân khoảng một năm nay, mặc dù vẫn ở chung một nhà. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được và để ổn định cuộc sống của mỗi người nên bà yêu cầu được ly hôn ông T.

Về con chung: Bà và ông T có 02 con chung là Thái Ngọc Anh P, giới tính nữ, sinh ngày 15/7/2006 và Thái Ngọc Anh V, giới tính nam, sinh ngày 31/8/2008. Bà yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung, không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Các bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

Tại các bản tự khai và trong quá trình tố tụng, bị đơn ông Thái Ngọc T trình bày:

Ông cũng đồng ý với ý kiến trình bày của bà Lê Thị Ngọc A về quá trình kết hôn, chung sống. Tuy nhiên ông không đồng ý với yêu cầu ly hôn của bà A và ông cho rằng nguyên nhân vợ chồng có những mâu thuẫn là do ông bận công việc nên có phần sao nhãng trong việc chăm sóc gia đình chứ mâu thuẫn vợ chồng thì không lớn. Ông cũng thừa nhận vợ chồng không còn sinh hoạt chung với nhau, coi như đã sống ly thân gần một năm nay, mặc dù vẫn ở chung một nhà. Nay bà A yêu cầu ly hôn thì ông không đồng ý, vì vẫn còn tình cảm với bà A, ông hứa sẽ khắc phục, sửa chữa để cùng bà Anh nuôi dạy các con.

Về con chung: Ông và bà A có 02 con chung là Thái Ngọc Anh P, giới tính nữ, sinh ngày 15/7/2006 và Thái Ngọc Anh V, giới tính nam, sinh ngày 31/8/2008. Trường hợp ly hôn, ông yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng Thái Ngọc Anh V và đồng ý giao Thái Ngọc Anh P cho bà A trực tiếp nuôi dưỡng, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Các bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 792/2018/HNGĐ-ST ngày 24 tháng 8 năm 2018 của Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị Ngọc A về việc xin ly hôn với ông Thái Ngọc T.

Giao hai con chung là Thái Ngọc Anh P, giới tính nữ, sinh ngày 15/7/2006 và Thái Ngọc Anh V, giới tính nam, sinh ngày 31/8/2008 cho bà Lê Thị Ngọc A trực tiếp nuôi dưỡng, tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 con chung cho ông T do bà A không có yêu cầu.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 05 tháng 9 năm 2018, bị đơn ông Thái Ngọc T gửi đơn kháng cáo một phần bản án sơ thẩm, cụ thể ông yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng trẻ Thái Ngọc Anh V cho đến khi trưởng thành.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Nguyên đơn có đơn đề nghị Tòa xét xử vắng mặt đồng thời chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị đơn, đồng ý giao trẻ Thái Ngọc Anh V cho bị đơn trực tiếp nuôi dưỡng.

Bị đơn có đơn đề nghị Tòa xét xử vắng mặt đồng thời giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin được trực tiếp nuôi dưỡng trẻ Thái Ngọc Anh V, không yêu cầu nguyên đơn cấp dưỡng nuôi con. Hiện trẻ Thái Ngọc Anh V đang ở với bị đơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm:

- Về thủ tục tố tụng: Trong giai đoạn phúc thẩm, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã tuân thủ đúng pháp luật tố tụng, gửi hồ sơ cho Viện Kiểm sát nghiên cứu đúng thời hạn luật định. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử tuân thủ đúng nguyên tắc xét xử; các đương sự đã thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, sửa bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả hỏi, tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị đơn ông Thái Ngọc T còn trong hạn luật định nên chấp nhận.

Nguyên đơn và bị đơn có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, Hội đồng xét xử nhận thấy trong quá trình tố tụng nguyên đơn và bị đơn đã cung cấp lời khai và xác định cụ thể yêu cầu nên việc nguyên đơn và bị đơn vắng mặt tại phiên tòa không gây ảnh hưởng hoặc làm thay đổi nội dung vụ án nên chấp nhận.

[2] Về nội dung:

Tại phiên tòa phúc thẩm các đương sự đã thỏa thuận giải quyết toàn bộ nội dung vụ án như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Thái Ngọc T và bà Lê Thị Ngọc A thỏa thuận ly hôn.

Về quan hệ nuôi con: Ông Thái Ngọc T và bà Lê Thị Ngọc A có 02 con chung là trẻ Thái Ngọc Anh P, giới tính nữ, sinh ngày 15/7/2006 và Thái Ngọc

Anh V, giới tính nam, sinh ngày 31/8/2008. Ông Thái Ngọc T và bà Lê Thị Ngọc A thỏa thuận giao trẻ Thái Ngọc Anh P, giới tính nữ, sinh ngày 15/07/2006 cho bà Lê Thị Ngọc A trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành; giao trẻ Thái Ngọc Anh V, giới tính nam, sinh ngày 31/8/2008 cho ông Thái Ngọc T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con. Hiện trẻ Thái Ngọc Anh P đang ở với bà A, trẻ Thái Ngọc Anh V đang ở với ông T.

Việc thỏa thuận trên của đương sự là tự nguyện và phù hợp pháp luật, nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[3] Về án phí:

Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Lê Thị Ngọc A phải chịu.

Án phí dân sự phúc thẩm: Do sửa bản án sơ thẩm nên người kháng cáo là ông Thái Ngọc T không phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 300 và Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, 58, 82 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 148 Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sửa Bản án sơ thẩm số 792/2018/HNGĐ-ST ngày 24 tháng 8 năm 2018 của Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh,

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Ngọc A được ly hôn với ông Thái Ngọc T.

- Về quan hệ nuôi con:

Giao trẻ Thái Ngọc Anh P, giới tính nữ, sinh ngày 15/07/2006 cho bà Lê Thị Ngọc A trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi trẻ P đủ 18 tuổi.

Giao trẻ Thái Ngọc Anh V, giới tính nam, sinh ngày 31/8/2008 cho ông Thái Ngọc T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi trẻ V đủ 18 tuổi.

Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con. Hiện trẻ Thái Ngọc Anh P đang ở với bà A, trẻ Thái Ngọc Anh V đang ở với ông T.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền

yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì quyền lợi mọi mặt của con, khi cần thiết một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

2. Về án phí:

2.1. Án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Lê Thị Ngọc A phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền án phí hôn nhân sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà đã nộp theo biên lai thu số AA/2017/0008280 ngày 03/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

2.2. Án phí dân sự phúc thẩm:

Ông Thái Ngọc T không phải chịu. Hoàn lại cho ông Thái Ngọc T 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí hôn nhân phúc thẩm mà ông đã nộp theo biên lai thu số AA/2017/0008986 ngày 05/9/2018 của Chi cục thi hành án dân sự quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Hậu

Nơi nhận:
- TAND Tối cao;
- TAND Cấp cao tại Tp.HCM;
- VKSND Cấp cao tại Tp.HCM;
- VKSND Tp.HCM;
- TAND quận Tân Bình;
- Chi cục THADS quận Tân Bình;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, HS.